

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 11 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa:

Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hoàng Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị Thu H trực tiếp nuôi hai con chung tên Nguyễn Trọng A sinh ngày 02 tháng 12 năm 2006 và Nguyễn Thành N sinh ngày 11 tháng 6 năm 2008 đến khi con tên Nguyễn Trọng A và Nguyễn Thành N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ khai có tài sản chung nhưng thống nhất tự phân chia, nếu không xong sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Thu H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003393 ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị Thu H được trả lại số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND, VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã T, huyện T;(Đăng ký kết hôn số 23, ngày 08/5/2013.)
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã